

TUẦN 35:

Thứ hai ngày 13 tháng 5 năm 2019

TIẾNG VIỆT:

ÔN TẬP (TIẾT 1)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Biết thay thế cụm từ khi nào bằng các cụm từ bao giờ, lúc nào, mấy giờ trong các câu của BT2; ngắt đoạn văn cho trước thành 5 câu rõ ý (BT3).
- Hiểu ý chính của đoạn, nội dung của bài (trả lời câu hỏi về nội dung đoạn đọc).

2. Kỹ năng:

- Đọc rõ ràng, rành mạch các bài tập đọc đã học từ tuần 28 đến tuần 34 (phát âm rõ, tốc độ đọc 50 tiếng/phút); học sinh M3, M4 đọc tương đối lưu loát các bài tập đọc từ tuần 28 đến tuần 34 (tốc độ đọc trên 50 tiếng/phút).

3. Thái độ: Giáo dục học sinh yêu thích, tự tin hơn trong môn học.

4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Ngôn ngữ; Văn học; Thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Các phiếu ghi tên các bài tập đọc.
- Học sinh: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, thực hành, thảo luận nhóm, trò chơi học tập.
- Kỹ thuật trình bày một phút, động não.
- Hình thức dạy học cả lớp, theo nhóm đôi, cá nhân.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC :

TIẾT 1:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (5 phút)	
<ul style="list-style-type: none">- GV kết hợp với TBHT tổ chức cho học sinh thi đọc và TLCH lại bài “Đàn bê của anh Hồ Giáo”.- Giáo viên nhận xét, tuyên dương học sinh đọc hay.- Giới thiệu bài và tựa bài: Ôn tập cuối học kì II (Tiết 1).	<ul style="list-style-type: none">- Học sinh chủ động tham gia chơi.- Học sinh nhận xét bài của bạn- Lắng nghe.- Học sinh nhắc lại tên bài và mở sách giáo khoa.
2. HĐ Hướng dẫn học sinh ôn tập: (25 phút)	
*Mục tiêu: <ul style="list-style-type: none">- Đọc rõ ràng, rành mạch các bài tập đọc đã học từ tuần 28 đến tuần 34 (phát âm rõ, tốc độ đọc 50 tiếng/phút); hiểu ý chính của đoạn, nội dung của bài (trả lời câu hỏi về nội dung đoạn đọc).- Biết thay thế cụm từ khi nào bằng các cụm từ bao giờ, lúc nào, mấy giờ trong các	

câu của BT2; ngắt đoạn văn cho trước thành 5 câu rõ ý (BT3).

- Học sinh M3, M4 đọc tương đối lưu loát các bài tập đọc từ tuần 28 đến tuần 34 (tốc độ đọc trên 50 tiếng/phút).

***Cách tiến hành: Hoạt động cả lớp**

Việc 1: Kiểm tra tập đọc và học thuộc lòng:

Làm việc cá nhân

- Đưa ra các phiếu ghi tên các bài tập đọc.

- Nhận xét, tuyên dương học sinh.

*GV kết nối hoạt động....

★GV giao nhiệm vụ

-YC trưởng nhóm điều hành chung

- GV trợ giúp nhóm đối tượng M1, M2

★TBHT điều hành HĐ chia sẻ.

Việc 2: Ôn về cách đặt câu hỏi với cụm từ Khi nào?:

Làm việc theo nhóm – Chia sẻ trước lớp

Bài 2:

- Bài tập yêu cầu gì?

- Yêu cầu học sinh thảo luận nhóm.

+ GV trợ giúp HS hạn chế

- Gọi đại diện nhóm nối tiếp chia sẻ kết quả.

- Nhận xét, đánh giá, tuyên dương học sinh.

Việc 3: Ôn về dấu câu:

Làm việc cá nhân –Nhóm 4 - Chia sẻ trước lớp

Bài 3:

-Học sinh lên bốc thăm về chỗ chuẩn bị 2' lên đọc bài và trả lời câu hỏi sách giáo khoa.

-Học sinh đọc bài kết hợp TLCH.

-Học sinh tương tác cùng bạn

★HS nhận nhiệm vụ

- Trưởng nhóm điều hành HĐ của nhóm

- HS làm việc cá nhân -> Cặp đôi-> Cả nhóm.

- Đại diện nhóm báo cáo

★Dự kiến ND chia sẻ:

- Thay cụm từ **Khi nào?**

- Hình thành nhóm và thảo luận.

- Nối tiếp trình bày kết quả.

Ví dụ:

a) **Khi nào** bạn về quê thăm ông bà nội?

=>**Bao giờ** bạn về quê thăm ông bà nội?

- Nhận xét.

b) **Khi nào** các bạn được đón Tết Trung thu?

=>**Bao giờ** các bạn được đón Tết Trung thu?

c) **Khi nào** bạn đi đón em gái ở lớp mẫu giáo?

=>**Mấy giờ** bạn đi đón em gái ở lớp mẫu giáo?

- 2 học sinh đọc đề bài.

<ul style="list-style-type: none"> - Bài tập yêu cầu gì? - Yêu cầu học sinh tự làm bài. - Yêu cầu học sinh chia sẻ trước lớp. - Tổ chức cho học sinh nhận xét. - Nhận xét, tuyên dương học sinh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Điền dấu chấm và dấu phẩy vào chỗ thích hợp. - Làm vào vở. - Học sinh lên bảng chia sẻ. - Học sinh tương tác (đoạn văn gồm 5 câu văn...)
<p>3. HĐ vận dụng, ứng dụng: (3 phút) /?/ Qua bài học, bạn biết được điều gì? /?/ Câu hỏi “Khi nào?” dùng để hỏi về nội dung gì? -> Câu hỏi “Khi nào?” dùng để hỏi về thời gian. /?/ Cụm từ <i>Khi nào</i> có thể thay thế bằng các cụm từ ? ➔ Có thể thay thế bằng các cụm từ <i>Bao giờ, Lúc nào, Máy giờ (tùy thuộc từng nội dung.)</i> /?/ Khi viết hết câu (ví dụ câu kể) em cần sử dụng dấu câu gì? - Giáo viên nhận xét tiết học, tuyên dương học sinh tích cực. - Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết học.</p>	
<p>4. HĐ sáng tạo (2 phút) - Về nhà đọc nâng cao bài TĐ tuần và tuần 28 và 34 cho người thân nghe và thi đọc với bạn bè. - Dẫn dò học sinh về nhà ôn lại kiến thức về mẫu câu hỏi “Khi nào” - Dẫn học sinh về luyện đọc bài và chuẩn bị tiết ôn tập tiết 2.</p>	

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

TIẾNG VIỆT:

ÔN TẬP (TIẾT 2)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Hiểu ý chính của đoạn, nội dung của bài (trả lời câu hỏi về nội dung đoạn đọc).
- Tìm được vài từ chỉ màu sắc trong đoạn thơ, đặt câu với một từ chỉ màu sắc tìm được (BT2, BT3).
- Đặt được câu hỏi với cụm từ Khi nào (2 trong số 4 câu ở BT4).
- Học sinh M3, M4 tìm đúng và đủ các từ chỉ màu sắc (BT3); thực hiện được đầy đủ BT4.

2. Kỹ năng:

- Đọc rõ ràng, rành mạch các bài tập đọc đã học từ tuần 28 đến tuần 34 (phát âm rõ, tốc độ đọc 50 tiếng/phút); học sinh M3, M4 đọc tương đối lưu loát các bài tập đọc từ tuần 28 đến tuần 34 (tốc độ đọc trên 50 tiếng/phút).

3. Thái độ: Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Ngôn ngữ; Văn học; Thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Các phiếu ghi tên các bài tập đọc.
- Học sinh: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, thực hành, thảo luận nhóm.
- Kỹ thuật trình bày một phút, động não.
- Hình thức dạy học cả lớp, theo nhóm đôi, cá nhân.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC :

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (5 phút)	
<ul style="list-style-type: none">- GV kết hợp với TBHT tổ chức T.C “<i>Xi điện</i>”-TBHT điều hành trò chơi-Nội dung chơi: thi đặt câu với cụm từ chỉ thời gian.- Giáo viên nhận xét, tuyên dương học sinh tích cực.- Giới thiệu bài và tựa bài: <i>Ôn tập cuối học kì II (Tiết 2).</i>	<ul style="list-style-type: none">- Học sinh chủ động tham gia chơi.-Học sinh tương tác cùng bạn- Lắng nghe.- Học sinh nhắc lại tên bài và mở sách giáo khoa.
2. HĐ Hướng dẫn học sinh ôn tập: (25 phút)	
*Mục tiêu:	
<ul style="list-style-type: none">- Đọc rõ ràng, rành mạch các bài tập đọc đã học từ tuần 28 đến tuần 34 (phát âm rõ, tốc độ đọc 50 tiếng/phút); hiểu ý chính của đoạn, nội dung của bài (trả lời câu hỏi về nội dung đoạn đọc).- Tìm được vài từ chỉ màu sắc trong đoạn thơ, đặt câu với một từ chỉ màu sắc tìm được (BT2, BT3).- Đặt được câu hỏi với cụm từ Khi nào (2 trong số 4 câu ở BT4).- Học sinh M3, M4 tìm đúng và đủ các từ chỉ màu sắc (BT3); thực hiện được đầy đủ BT4.	
*Cách tiến hành: Hoạt động cả lớp	
Việc 1: Kiểm tra tập đọc và học thuộc lòng: Làm việc cá nhân <ul style="list-style-type: none">- Đưa ra các phiếu ghi tên các bài tập đọc.- Nhận xét, tuyên dương học sinh. *GV kết nối hoạt động.... <ul style="list-style-type: none">- GV giao nhiệm vụ- GV trợ giúp nhóm đối tượng M1, M2 ☑TBHT điều hành HĐ chia sẻ.	<ul style="list-style-type: none">- 8 học sinh lên bốc thăm về chỗ chuẩn bị 2’ lên đọc bài và trả lời câu hỏi sách giáo khoa.- Học sinh đọc bài.-Học sinh tương tác cùng bạn- HS nhận nhiệm vụ- HS làm việc cá nhân -> Cặp đôi☑ Học sinh chia sẻ nội dung học

<p>Việc 2: Ôn từ ngữ chỉ màu sắc Làm việc cá nhân – Chia sẻ trước lớp Bài 2: - Bài tập yêu cầu gì? - Yêu cầu học sinh tự làm bài.</p> <p>- Cho học sinh nối tiếp chia sẻ kết quả.</p> <p>- GV đánh giá, tuyên dương học sinh -> chốt kiến thức</p> <p>Việc 3: Ôn tập về cách đặt câu: Làm việc theo cặp – Chia sẻ trước lớp Bài 3: - Bài tập yêu cầu gì?</p> <p>- Yêu cầu học sinh làm bài theo cặp.</p> <p>- Tổ chức cho học sinh thi đặt câu.</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương học sinh.</p> <p>Việc 3: Ôn cách đặt câu hỏi với cụm từ khi nào?: Làm việc theo cặp – Chia sẻ trước lớp Bài 4: - Bài tập yêu cầu gì? - Tổ chức cho học sinh nối tiếp đọc câu.</p> <p>- Yêu cầu học sinh nhận xét. - Giáo viên nhận xét chung.</p>	<p><i>tập</i></p> <p>- Học sinh đọc đề. - Tìm các từ ngữ chỉ màu sắc. - Học sinh làm bài -> chia sẻ: ★ <i>Dự kiến ND chia sẻ:</i> <i>Xanh, xanh mát, xanh ngắt, đỏ, đỏ, tươi, đỏ thắm,...</i></p> <p>- Nhận xét bài cùng bạn.</p> <p>- Học sinh đọc đề bài. - Đặt câu với mỗi từ vừa tìm được ở trên. - Thảo luận theo cặp. - Thi đặt câu với các từ đó. ★ <i>Dự kiến ND chia sẻ:</i> + Em yêu màu xanh nhất. + <i>Dòng sông quê em nước xanh mát.</i> + <i>Màu đỏ thắm là màu cờ Tổ quốc. (...)</i></p> <p>- Học sinh nhận xét.</p> <p>- Học sinh đọc đề. - Đặt câu với cụm từ Khi nào? - Nối tiếp nhau đọc câu. a) <i>Những hôm mưa phùn gió bắc, trời rét cóng tay.</i> => <i>Khi nào trời rét cóng tay?</i> (...)</p> <p>- Học sinh nhận xét. - Học sinh lắng nghe.</p>
<p>3. HĐ vận dụng, ứng dụng: (5 phút) - Gọi học sinh nhắc lại nội dung ôn tập. - Trò chơi Bắn tên - Nội dung chơi: Thi tìm từ chỉ về từ chỉ màu sắc, đặt câu với một từ chỉ màu sắc - Giáo viên đánh giá tiết học, tuyên dương học sinh tích cực. - Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết học.</p>	

4. HĐ sáng tạo (2 phút)

- Về nhà đọc nâng cao bài TĐ tuần 28 và tuần 34 cho người thân nghe và thi đọc với bạn bè trong lớp.
- Em hãy đặt một số câu có sử dụng cụm từ *Khi nào để hỏi về* màu sắc của cây cối.
- Dặn học sinh về luyện đọc bài và chuẩn bị **Ôn tập cuối học kì 2 (Tiết 3)**

TOÁN:

Tiết 166: LUYỆN TẬP CHUNG

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Biết đọc, viết, so sánh các số trong phạm vi 1000.
- Thuộc bảng cộng, trừ trong phạm vi 20.
- Biết xem đồng hồ.

2. **Kỹ năng:** Rèn kỹ năng so sánh các số trong phạm vi 1000, kỹ năng xem đồng hồ.

3. **Thái độ:** Giáo dục học sinh tính cẩn thận, gọn gàng, khoa học. Yêu thích học toán.

*Bài tập cần làm: Bài tập 1, 2, 3 (cột 1), 4.

4. **Năng lực:** Góp phần hình thành và phát triển năng lực tự chủ và tự học; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Tư duy và lập luận toán học; Mô hình hóa toán học; Giao tiếp toán học.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Bảng phụ.
- Học sinh: Bút, vở.

2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, trò chơi học tập.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, tia chớp, động não.
- Hình thức dạy học cả lớp, cá nhân.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (5 phút)	
<ul style="list-style-type: none">- GV kết hợp với ban học tập tổ chức trò chơi rô chơi: Đố bạn:+ Nội dung chơi: TBHT đưa ra bài toán để học sinh nêu đáp án: <i>Một hình tam giác có độ dài các cạnh lần lượt là 84cm, 1m và 7dm. Chu vi hình tam giác đó là bao nhiêu? (...)</i>- Giáo viên tổng kết trò chơi, tuyên dương học sinh tích cực.- Giới thiệu bài mới và ghi đầu bài lên bảng: Luyện tập chung.	<ul style="list-style-type: none">- Học sinh tham gia chơi.- Dự kiến đáp án: 254cm.- Lắng nghe.- Học sinh mở sách giáo khoa, trình bày bài vào vở.
2 HĐ thực hành: (25 phút)	

***Mục tiêu:**

- Biết đọc, viết, so sánh các số trong phạm vi 1000.
- Thuộc bảng cộng, trừ trong phạm vi 20.
- Biết xem đồng hồ.

***Cách tiến hành:**

- GV giao nhiệm vụ cho HS

- GV trợ giúp HS hạn chế

**TBHT điều hành HĐ chia sẻ*

Bài 1: TC Trò chơi Ai nhanh, ai đúng

- Giáo viên treo bảng phụ ghi sẵn nội dung bài tập 1, tổ chức cho 2 đội học sinh tham gia điền số vào ô trống. Đội nào đúng mà xong trước sẽ là đội thắng cuộc.

- Giáo viên tổng kết trò chơi, tuyên dương đội thắng cuộc.

Bài 2: Làm việc cá nhân – Chia sẻ trước lớp

- Yêu cầu học sinh nối tiếp chia sẻ kết quả.

- Nhận xét bài làm học sinh.

Bài 3 (cột 1):

Làm việc cá nhân – Chia sẻ trước lớp

- Yêu cầu học sinh lên bảng chia sẻ kết quả.

- Tổ chức cho học sinh nhận xét bài trên bảng.

- Giáo viên nhận xét chung.

Bài 4: Làm việc theo cặp – Chia sẻ trước lớp

- Yêu cầu học sinh thảo luận theo cặp.

- Yêu cầu một số cặp chia sẻ kết quả.

- Tổ chức cho học sinh nhận xét.

- Giáo viên nhận xét chung.

Lưu ý giúp đỡ để đối tượng M1 hoàn thành BT

🔴 Bài tập chơ:

Bài tập 3 (cột 2) (M3): Yêu cầu học sinh tự làm

-Thực hiện theo YC của trưởng nhóm

- Học sinh tự tìm hiểu yêu cầu-> Học sinh cùng tương tác với bạn

**Dự kiến ND- KQ chia sẻ:*

- Học sinh tham gia chơi, dưới lớp cổ vũ, cùng giáo viên làm ban giám khảo.

- Học sinh lắng nghe.

- Học sinh tự tìm hiểu yêu cầu của bài và làm bài.

- Học sinh nối tiếp chia sẻ kết quả:

$$302 < 310 \quad 200 + 20 + 2 < 322$$

$$888 > 879 \quad 600 + 80 + 4 < 648$$

$$542 = 500 + 42 \quad 400 + 120 + 5 = 525$$

- Học sinh lắng nghe.

- Học sinh tự tìm hiểu yêu cầu của bài và làm bài.

- Học sinh lên bảng chia sẻ kết quả.

- Học sinh nhận xét.

- Học sinh lắng nghe.

- Học sinh thảo luận cặp đôi, tìm đáp án.

- 1 số cặp trình bày trước lớp:

+ 10 giờ 30 phút ứng với đồng hồ B.

+ 1 giờ rưỡi ứng với đồng hồ C.

+ 7 giờ 15 ứng với đồng hồ A.

- Học sinh nhận xét.

- Học sinh lắng nghe.

- Học sinh tự làm bài sau đó báo cáo kết quả với giáo viên.

<p>bài rồi báo cáo kết quả với giáo viên. Bài tập 5 (M4): Yêu cầu học sinh tự làm bài rồi báo cáo kết quả với giáo viên.</p>	<p>- Học sinh tự làm bài sau đó báo cáo kết quả với giáo viên.</p>
<p>3. HĐ vận dụng, ứng dụng: (3 phút) /?/ Qua bài học, bạn biết được điều gì? Biết: + Biết đọc, viết, so sánh các số trong phạm vi 1000. + Biết xem đồng hồ. /?/ Qua bài học, bạn có mong muốn, đề xuất điều gì? /?/ Qua bài học, bạn có băn khoăn, thắc mắc gì? - Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết dạy.</p>	
<p>5. HĐ sáng tạo: (1 phút) - Bài toán: Viết số thành tổng các trăm, chục, đơn vị: 653 =.... +....+.... 750 =.... +....+.... 110 =.... +....+.... 909 =.... +....+.... - Giáo viên nhận xét tiết học. - Dặn học sinh về xem lại bài học trên lớp, tiếp tục ôn tập.</p>	

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI:

**PHIẾU KIỂM TRA 3
(VNEN)**

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

Thứ ba ngày 14 tháng 5 năm 2019

TIẾNG VIỆT:

ÔN TẬP (TIẾT 3)

I. MỤC TIÊU:

1.Kiến thức:

- Hiểu ý chính của đoạn, nội dung của bài (trả lời câu hỏi về nội dung đoạn đọc).
- Biết đặt và trả lời câu hỏi có cụm từ ở đâu (2 trong số câu ở BT2); đặt đúng dấu chấm hỏi, dấu phẩy vào chỗ trống trong đoạn văn (BT3).

- Học sinh M3, M4 thực hiện đầy đủ BT2.

2. Kỹ năng:

- Đọc rõ ràng, rành mạch các bài tập đọc đã học từ tuần 28 đến tuần 34 (phát âm rõ, tốc độ đọc 50 tiếng/phút); Học sinh M3, M4 đọc tương đối lưu loát các bài tập đọc từ tuần 28 đến tuần 34 (tốc độ đọc trên 50 tiếng/phút).

3. Thái độ: Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Các phiếu ghi tên các bài tập đọc.
- Học sinh: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- PP vấn đáp, động não, thực hành, thảo luận nhóm, trò chơi học tập.
- Kỹ thuật trình bày một phút, động não.
- Hình thức dạy học cả lớp, cá nhân.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC :

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ Khởi động: (5 phút)	
<ul style="list-style-type: none"> - CT.HĐTQ điều hành T/C: <i>Xi điện</i> - Nội dung chơi: cho học sinh xi điện để đặt câu có cụm từ <i>Khi nào</i>. - Giáo viên nhận xét, tuyên dương học sinh đọc hay. - Giới thiệu bài và tựa bài: <i>Ôn tập (Tiết 3)</i>. 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh chủ động tham gia chơi. - Lắng nghe. - Học sinh nhắc lại tên bài và mở sách giáo khoa.
2. HĐ Hướng dẫn học sinh ôn tập: (25 phút)	
<p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc rõ ràng, rành mạch các bài tập đọc đã học từ tuần 28 đến tuần 34 (phát âm rõ, tốc độ đọc 50 tiếng/phút); hiểu ý chính của đoạn, nội dung của bài (trả lời câu hỏi về nội dung đoạn đọc). - Biết đặt và trả lời câu hỏi có cụm từ ở đâu (2 trong số câu ở BT2); đặt đúng dấu chấm hỏi, dấu phẩy vào chỗ trống trong đoạn văn (BT3). - Học sinh M3, M4 thực hiện đầy đủ BT2. <p>*Cách tiến hành:</p>	
<p>Việc 1: Kiểm tra tập đọc và học thuộc lòng:</p> <p>Làm việc cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho học sinh lên bảng gấp thăm bài đọc. - Gọi học sinh đọc và trả lời 1 câu hỏi về nội dung bài vừa đọc. - Gọi học sinh nhận xét bài bạn vừa đọc. - Tuyên dương học sinh đọc tốt. + Chú ý: Tùy theo số lượng và chất lượng học sinh của lớp được kiểm tra đọc. Nội dung này sẽ được tiến hành trong các tiết ôn tập của tuần này. 	<ul style="list-style-type: none"> - Lần lượt từng học sinh gấp thăm bài, về chỗ chuẩn bị. - Đọc và trả lời câu hỏi. - Theo dõi và nhận xét.

Việc 2: Ôn về cách đặt câu hỏi với cụm từ Ở đâu?:

- +GV giao nhiệm vụ cho HS
- +TBHT điều hành HĐ chia sẻ:

Làm việc cá nhân – Chia sẻ trước lớp

Bài 2:

- Bài tập yêu cầu gì?
- Yêu cầu học sinh đọc 4 câu văn.
- Yêu cầu học sinh tự làm bài.
- Cho học sinh nối tiếp chia sẻ kết quả.

- Tổ chức cho học sinh nhận xét sau mỗi câu.
- Nhận xét, tuyên dương học sinh.

Việc 3: Ôn cách sử dụng dấu chấm, dấu phẩy: TC Trò chơi Ai nhanh, ai đúng

Bài 3:

- Giáo viên treo bảng phụ ghi sẵn nội dung bài tập 3, tổ chức cho học sinh thi đua điền dấu phù hợp vào ô trống.
- Giáo viên chốt đáp án, tổng kết, nhận xét trò chơi, tuyên dương đội thắng.

- +HS thực hiện theo YC -> chia sẻ:

- +Dự kiến HĐ chia sẻ
- 2 – 3 học sinh đọc đề bài.
- Đặt câu hỏi với cụm từ ở đâu?
- 1 học sinh đọc 4 câu văn.
- Học sinh làm bài.
- Nối tiếp nêu kết quả.
- a) Đàn trâu đang tung tăng gặm cỏ ở đâu?
- b) Chú mèo mướp vẫn nằm lì ở đâu?
- Nhận xét.

- Học sinh tham gia chơi, dưới lớp cổ vũ, cùng giáo viên làm ban giám khảo.
- Học sinh lắng nghe.

3. HĐ vận dụng, ứng dụng: (3 phút)

- Cho học sinh nêu lại tên bài học.
- /?/ Qua bài học, bạn biết được điều gì?
- /?/ Qua bài học, bạn có mong muốn, đề xuất điều gì?
- Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết học.

4. HĐ sáng tạo (2 phút)

- Đặt câu hỏi có cụm từ **Ở đâu** cho mỗi câu sau:
 - + Trên bầu trời, đàn chim đang đua nhau sải cánh .
 - + Bên bờ đê, đàn trâu đang thung thăng gặm cỏ.
 - + Đoàn tàu đánh cá đang tiến về bến cảng.
- Giáo viên đánh giá, nhận xét tiết học.
- Dặn học sinh về luyện đọc bài và chuẩn bị tiết ôn tập sau (tiết 4).

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....
.....
.....

TIẾNG VIỆT:

ÔN TẬP (TIẾT 4)